

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THỦ THIỆN HUẾ**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**KIỂM TRA HỌC KỲ I – LỚP 9 THCS  
NĂM HỌC 2016 - 2017**

**Môn: Địa lí**

(Thời gian làm bài: 45 phút)

**Câu 1 (3,5 điểm)**

Xác định các thế mạnh kinh tế chủ yếu của vùng Trung du miền núi Bắc Bộ. Tại sao cần phải bảo vệ và phát triển diện tích rừng của vùng?

**Câu 2 (3 điểm)**

Trình bày thế mạnh của ngành đánh bắt và nuôi trồng thủy sản của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ. Tại sao vùng Duyên hải Nam Trung Bộ cần phải đẩy mạnh đánh bắt xa bờ?

**Câu 3 (3,5 điểm)** Cho bảng số liệu: giá trị sản xuất nông nghiệp phân theo ngành của nước ta (đơn vị: %).

Năm	2005	2011
Trồng trọt	73,5	71,9
Chăn nuôi	24,7	26,5
Dịch vụ nông nghiệp	1,8	1,6
Tổng số	100	100

a) Vẽ biểu đồ hình tròn thể hiện sự thay đổi cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp phân theo ngành của nước ta.

b) Từ biểu đồ rút ra các nhận xét về sự thay đổi cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp phân theo ngành của nước ta.

-----Hết-----

*Ghi chú:*

- *Giám thị không giải thích gì thêm;*
- *Thí sinh được sử dụng Atlat Địa lí Việt Nam do nhà xuất bản giáo dục ấn hành.*

### HƯỚNG DẪN CHẤM

(Văn bản gồm 2 trang)

- 1) Cán bộ chấm thi chấm đúng như đáp án, thang điểm.
- 2) Đáp án chủ yếu được biên soạn theo hướng "mở", chỉ nêu những ý chính, từ đó phát triển các ý cụ thể. Trong quá trình chấm, cần quan tâm đến lí giải, lập luận của học sinh. Nếu có câu nào, ý nào mà học sinh có cách trả lời khác với đáp án nhưng đúng, thì vẫn cho điểm tối đa của câu, ý đó theo thang điểm.

### ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM

CÂU	NỘI DUNG CƠ BẢN	ĐIỂM
<b>Câu 1 (3,5đ)</b>	<p><b>Các thế mạnh kinh tế của vùng Trung du miền núi Bắc Bộ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác khoáng sản: than, sắt, chì, kẽm, thiếc....</li> <li>- Phát triển thủy điện (Hòa Bình, Sơn La...), nhiệt điện (Uông Bí)</li> <li>- Trồng cây công nghiệp (chè), cây dược liệu, rau quả cận nhiệt ôn đới.</li> <li>- Trồng rừng; chăn nuôi đại gia súc: chủ yếu trâu, bò.</li> <li>- Du lịch sinh thái: Vịnh Hạ Long, Sa Pa, Hồ Ba Bể, các hang động.....</li> <li>- Kinh tế biển ở Quảng Ninh (khai thác, nuôi trồng thủy sản...)</li> </ul> <p><b>Tại sao cần phải bảo vệ và phát triển diện tích rừng của vùng</b></p> <p>Việc chặt phá rừng bừa bãi đã dẫn tới xói mòn, sạt lở đất, lũ quét, làm cho chất lượng môi trường bị giảm sút nghiêm trọng.</p> <p>(Nếu học sinh giải thích các ý khác nhưng đúng vẫn cho điểm)</p>	3,0đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ
<b>Câu 2 (3,0đ)</b>	<p><b>Thế mạnh của ngành đánh bắt và nuôi trồng thủy sản của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ</b></p> <p><b>Đánh bắt:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biển có nhiều tôm cá và các hải sản khác, tỉnh nào cũng có bãi tôm, bãi cá.</li> <li>- Có các ngư trường lớn: Ninh Thuận – Bình Thuận – Bà Rịa Vũng Tàu, Hoàng Sa – Trường Sa.</li> <li>- Sản lượng thủy hải sản lớn; phát triển mạnh đánh bắt xa bờ.</li> </ul> <p><b>Nuôi trồng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bờ biển có nhiều đầm phá, vũng vịnh thuận lợi cho việc nuôi trồng thủy sản.</li> <li>- Việc nuôi tôm hùm, tôm sú đang phát triển ở nhiều tỉnh nhất là Phú Yên, Khánh Hòa..</li> </ul> <p><b>Tại sao vùng Duyên hải Nam Trung Bộ cần phải đẩy mạnh đánh bắt xa bờ?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hiệu quả kinh tế cao, bảo vệ tài nguyên ven bờ.</li> <li>- Khẳng định chủ quyền và góp phần bảo vệ biển – đảo của nước ta.</li> </ul>	2,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,25 0,25
<b>Câu 3</b>	<b>Vẽ biểu đồ</b>	<b>2,0đ</b>

<b>(3,5đ)</b>	<p><b>Vẽ Biểu đồ hình tròn</b></p> <p>Yêu cầu: Biểu đồ đẹp, chính xác, đầy đủ các chi tiết (kí hiệu, chú giải, tên biểu đồ...).</p> <p>Các loại biểu đồ khác không cho điểm.</p> <p><b>b) Nhận xét</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp theo ngành của nước ta có sự thay đổi:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tỉ trọng trồng trọt và dịch vụ nông nghiệp có xu hướng giảm (dẫn chứng).</li> <li>+ Tỉ trọng chăn nuôi tăng lên (dẫn chứng).</li> </ul> </li> <li>- Trong cơ cấu ngành trồng trọt chiếm tỉ trọng cao nhất (dẫn chứng), dịch vụ nông nghiệp chiếm tỉ trọng thấp nhất (dẫn chứng).</li> </ul>	1,0đ  0,5đ
---------------	---	------------------

-----Hết-----